

Bản án số: **34/2018/HS-ST**
Ngày: 20 – 11 – 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Rết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Văn Hòa;

Bà Nguyễn Xuân Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng:

Ông Lâm Hol - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 20/11/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2018/TLST-HS, ngày 08/10/2018. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2018/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Thạch S (Tên gọi khác: **Sơn S**), sinh năm 1977, tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Khóm B, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; nghề nghiệp: làm thuê; Con ông: NLQ2, sinh năm 1946 (s) và bà NLQ3, sinh năm 1951 (s); có vợ và 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 12/4/2018 và chuyển tạm giam cho đến nay đến nay. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thanh Vân- Luật sư Văn phòng Luật sư Phạm Văn Hùng, đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Số 298/22 Quốc lộ 1A, khóm 1, phường 7, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- Người bị hại: Ông Lâm Thanh D, sinh năm 1972. (đã chết, không có vợ, con và cha, mẹ đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Ông Lâm Si T, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Ấp T, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (anh ruột bị hại). (có mặt)

2. Ông Lâm Quang N, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Ấp G, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (anh ruột bị hại). (có mặt)

3. Ông Lâm K, sinh năm 1937. Nơi cư trú: Ấp G, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (anh ruột bị hại). (có mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của Lâm Quang N, Lâm K: Lâm Sĩ T, sinh năm 1963. Nơi cư trú: Ấp T, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà NLQ1, sinh năm 1961. Nơi cư trú: Khóm B, phường V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

2. Ông NLQ2, sinh năm 1946. Nơi cư trú: Ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)

3. Bà NLQ3, sinh năm 1951. Nơi cư trú: Ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. NLC1, sinh năm 1972. Nơi cư trú: ấp T, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt)

2. NLC2, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. (vắng mặt)

3. NLC3, sinh năm 1958. Nơi cư trú: ấp P, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng; (vắng mặt)

Người phiên dịch tiếng Khmer: Bà S Hồng Vân – Cán bộ Báo Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 13/12/1994, bị cáo từ chối giữ muối của gia đình đi bộ đến khu vực ấp Prey Chóp A, xã Lai Hòa, huyện Vĩnh Châu (nay là thị xã Vĩnh Châu), tỉnh Sóc Trăng và vào quán nước của bà Trần Thị B để uống nước cùng bạn Lâm Thị H và bạn của H tên Đ cùng ngụ ấp Prey Chóp, lúc này Nguyễn Văn H1, sinh năm 1970 là bạn cùng xóm với S cũng đang ngồi uống nước gần đó.

Khi thấy D nhìn mình hoài nên bị cáo kêu H đi chỗ khác cách quán khoảng 15m ngồi nói chuyện, được khoảng 15 phút thì bị hại D đến dùng tay và chân đánh vào mặt, đập vào người bị cáo S dùng tay đánh lại, Hà bỏ chạy và la lên “đánh lộn rồi”, Hận từ trong quán chạy ra cùng bị cáo S đánh D, Hận dùng tay cào cổ bị hại còn bị cáo đi vòng ra sau lấy cây dao lê cầm tay phải đâm vào vùng lưng của bị hại, sau đó bị cáo rút dao ra rồi bỏ chạy. Sáng hôm sau khi nghe tin bị hại D chết nên bị cáo trốn sang Campuchia sinh sống rồi sống chung như vợ chồng với NLQ1 và có 01 người con. Năm 2011 bị cáo về về thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng sinh sống với vợ và con bị cáo. Quá trình sinh sống tại đây bị cáo lấy các giấy tờ của Sơn S, sinh năm 1986 là con rể của NLQ1 rồi làm giấy chứng minh nhân dân. Đến ngày 12/4/2018, bị cáo bị bắt và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi trên hồ sơ số 10/TT-PY, ngày 01/6/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận Lâm Thanh D:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương tác động vào vùng lưng bờ sắc nhọn, xuyên thấu ngực, xuyên rách thùy dưới phổi trái, xuyên rách động mạch chủ ngực làm mất máu cấp.

2. Nguyên nhân chết: do vết thương thấu ngực ngay mất máu cấp dẫn đến tử vong.

3. Kết luận khác: Vật tác động gây vết thương thấu ngực là vật sắc nhọn.

Tại bản kết luận giám định số 2516/C54B ngày 31/7/2018 của phân viện kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Tổng cục Cảnh sát kết luận:

- Bà NLQ3 là mẹ ruột bị cáo Thạch S

- Ông NLQ2 là cha ruột bị cáo S

Tại bản Cáo trạng số 24/QĐ-KSĐT ngày 05/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng truy tố Thạch S về tội “Giết người” theo Khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 1985, sửa đổi, bổ sung năm 1992 (gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 1985).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000 đồng.

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng và tuyên bố bị cáo Thạch S phạm tội “Giết người”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Ngoài ra, khi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 Điều 101; Điểm h Khoản 1, Khoản 2 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 1985 sửa đổi, bổ sung năm 1992; khoản 5, khoản 6 Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tuyên phạt bị cáo từ 08 năm tù đến 09 năm tù;

Về phân trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo với gia đình bị hại, buộc bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000 đồng.

Về xử lý đồ vật thu giữ: Đề nghị không đặt ra xem xét do đồ vật thu giữ thời gian quá lâu đã mục nát. Về án phí đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố vì hành vi của bị cáo đã được làm rõ tại phiên tòa. Các cơ quan tiến hành tố tụng đã tiến hành các hoạt động tố tụng để xác định chính bị cáo là người phạm tội giết người. Thống nhất các tình tiết giảm nhẹ hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; khi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi. Đề nghị xử phạt bị cáo với mức án 08 năm tù.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Lâm Si T trình bày: Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo bồi thường 130.000.000đ. Về hình phạt: mức phạt Viện kiểm sát đề nghị là quá thấp đề nghị xem xét lại. Việc xác định bị cáo sinh ngày 31/12/1977 từ đó xác định tại thời điểm bị cáo phạm tội chưa đủ 18 tuổi là thiệt

thoại cho bên bị hại đề nghị xem xét lại. Ngoài ra đề nghị xem xét hành vi của người cho bị cáo mượn tiền bỏ trốn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sóc Trăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại tòa vắng mặt những người làm chứng, xét thấy những người làm chứng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại tòa bị cáo thừa nhận: Ngày 13/12/1994, trong lúc ngồi nói chuyện với Lâm Thị H, cách quán nước của bà Trần Thị B, ngụ ấp Prey Chóp A, xã Lai Hòa, huyện Vĩnh Châu (nay là thị xã Vĩnh Châu), tỉnh Sóc Trăng khoảng 15m thì bất ngờ Lâm Thanh D đến và đánh bị cáo, bị cáo đánh lại, sau đó Nguyễn Văn H1 đến câu cổ bị hại D còn bị cáo thì lấy dao đâm vào vùng lưng bị hại rồi bỏ chạy. Đến khi biết bị hại chết thì bị cáo mượn tiền bà nội (bà Kênh) bỏ trốn sang Campuchia, đến 12/4/2018 bị cáo bị bắt.

Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy, lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với với các bản kết luận giám định pháp y, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu giữ trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, hành vi của bị cáo xuất phát từ việc bị hại vô cơ đến đánh bị cáo, sau đó nhờ sự giúp sức của Nguyễn Văn H1 thông qua việc Hận câu cổ, không chế bị hại tạo điều kiện cho bị cáo dùng dao đâm bị hại rồi bị cáo bỏ đi, bỏ mặc hậu quả xảy ra, hành vi này của bị cáo dẫn đến hậu quả bị hại tử vong do mất máu cấp nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi này. Khi thực hiện hành vi phạm tội, giữa bị cáo và Nguyễn Văn H1 không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo thực hiện hành vi với vai trò là người thực hành. Hành vi này của bị cáo đã cấu thành tội “Giết người” theo Khoản 2 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 1985 nên Cáo trạng số 24/QĐ-KSĐT ngày 05/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Thạch S về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thể hiện là người bình thường đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo không

những đã tước đi tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây xôn xao dư luận. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như thế mới đủ điều kiện và thời gian cải tạo, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội sau này và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng, trước khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không có tiền án, tiền sự; bị hại có một phần lỗi do đánh bị cáo trước quy định tại Điểm h Khoản 1, Khoản 2 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 1985 (tương ứng điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015). Ngoài ra, bị cáo sinh năm 1977, không xác định được ngày, tháng nên theo quy định pháp luật xác định bị cáo sinh ngày 31/12/1977, tính đến ngày bị cáo phạm tội (ngày 13/12/1994) thì bị cáo mới 16 năm 11 tháng 12 ngày tuổi (chưa đủ 18 tuổi), do đó cần xem xét áp dụng Khoản 5, 6 Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng là đúng pháp luật.

[6] Trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 130.000.000đ. Tại tòa, bị cáo đồng ý bồi thường nên Tòa ghi nhận.

[7] Về xử lý đồ vật thu giữ: Các đồ vật thu giữ do thời gian lâu nên đã mục nát không còn lưu giữ nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Đối với hành vi của Nguyễn Văn H1 được tách thành vụ án riêng và sẽ được xử lý sau khi bắt được do sau khi xảy ra sự việc Nguyễn Văn H1 đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố và truy nã nhưng đến nay chưa bắt được.

[10] Tại tòa người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lâm Si T đề nghị xem xét hành vi của người cho bị cáo mượn tiền để bỏ trốn. Xét thấy, tại tòa bị cáo khai nhận trước khi bỏ trốn bị cáo mượn tiền của bà Kênh (nội bị cáo), tuy nhiên bị cáo khai bà Kênh không biết bị cáo đã giết người và bị cáo mượn tiền là để bỏ trốn, hơn nữa hiện nay bà Kênh đã chết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét theo như đề nghị của ông Lâm Si T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 2 Điều 101; Điểm h Khoản 1, Khoản 2 Điều 38; Điều 25 Bộ luật Hình sự năm 1985, sửa đổi, bổ sung năm 1992 (tương ứng điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 5, 6 Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội;

Căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015;

1. Tuyên bố: Bị cáo Thạch S (Sơn S) phạm tội “Giết người”;

Tuyên xử: Phạt bị cáo Thạch S (Sơn S) 09 (chín) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/4/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Thạch S (Sơn S) bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại gồm ông Lâm Sĩ T, Lâm Quang N, Lâm K số tiền là 130.000.000 đồng. Người đại diện nhận các khoản tiền này là ông Lâm Sĩ T.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không bồi thường số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo phải chịu tiền lãi theo Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

3. Về xử lý đồ vật thu giữ: Không đặt ta xem xét do hiện nay các đồ vật đã mục nát và không còn lưu giữ.

4. Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Thạch S (Sơn S) phải nộp là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng). Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị cáo phải nộp là 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (01 bản);
- VKSND cấp cao (01 bản);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- Phòng HSNV- Công an Sóc Trăng (01 bản);
- CQTHAHS- Công an Sóc Trăng (01 bản);
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- Trại tạm giam (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- PNVKT-THA-TANDTST (01 bản);
- Bị cáo, ĐDHPBH, NLQ (8 bản).
- Lưu: VP, HS (02 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Rết